

Bản án số: 139/2022/DS-PT

Ngày 05 – 12 – 2022

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài

Hợp đồng trong trường hợp tài sản bị xâm phạm.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Kiều

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng

Ông Trần Quang Khang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồng Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 139/2022/TLPT-DS, ngày 17/10/2022 về việc “tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong trường hợp tài sản bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 78/2022/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 116/2022/QĐ-PT ngày 19 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1930; địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc G: Chị Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Nguyễn Ngọc G: Bà Thái Thị Duyên, là trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Mai Văn H, sinh năm 1970 và bà Mai Thị M, sinh năm 1965; cùng địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Võ Thị Quyết T, sinh năm 1952; địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Võ Thị Quyết T: Chị Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

2. *Chị Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 30/11/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Ngọc G do người đại diện theo ủy quyền Nguyễn Tiến H trình bày: Sau khi có bản án phúc thẩm ngày 29/10/2019, đến tháng 4/2020 ông G tiếp tục xây dựng hàng rào mới sát với hàng rào có trước đây (hàng rào bị đập, phá), vì sau khi ông G thắng kiện, bà M, ông Tùng đã đào ao sát hàng rào, ông G sợ hàng rào cũ bị sập nên mới xây thêm một hàng rào nữa cho hàng rào cũ được vững chắc. Ông H, bà M là hai người trực tiếp đập hàng rào cũ của ông G vào 02 lần, lần thứ nhất ngày 30/4/2020 (khoảng 05 giờ chiều), lần 2 vào ngày 01/5/2020 (khoảng 08 giờ sáng). Khi ông H, bà M đập hàng rào, ông G có trình báo Công an xã A, cả hai lần công an xã đều có lập biên bản. Ông H và bà M đã đập (phá) hàng rào của ông G với chiều cao khoảng 01m, dài khoảng 09m, xây tường gạch 20cm, chưa tô, hàng rào này ông G xây dựng năm 2015. Ông G yêu cầu ông H, bà M bồi thường việc xây dựng hàng rào với số tiền 5.850.000 đồng.

Ngày 05/5/2020, ông H, bà M tiếp tục thuê người đốn (chặt) 02 cây me của ông G. Khi chặt xong, ông H là người kêu Chị H qua kéo hai cây me về nhưng chị không đồng ý kéo về, mà chị trình báo công an xã, công an xã có lập biên bản ghi nhận sự việc. Hai cây me này ông G trồng cách nay trên 25 năm, ông G trồng từ hạt me lên. Thời điểm ông H, bà M chặt (đốn) 02 cây me có đường kính mỗi cây khoảng 35cm. Ông G yêu cầu ông H, bà M bồi thường giá trị hai cây me bị chặt theo giá của hội đồng định giá đưa ra với số tiền 1.320.000 đồng (660.000 đồng/cây).

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho ông Mai Văn H, bà Mai Thị M. Nhưng ông H, bà M vắng mặt không có lý do, không gửi bất kỳ chứng cứ, ý kiến cho Tòa án.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 78/2022/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. *Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc G về việc yêu cầu ông Mai Văn H, bà Mai Thị M bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.*

2. *Buộc ông Mai Văn H, bà Mai Thị M bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc G số tiền 1.209.600 đồng (Một triệu hai trăm lẻ chín ngàn sáu trăm đồng) (trong đó: ông H có trách nhiệm bồi thường 604.800 đồng, bà M có trách nhiệm bồi thường 604.800 đồng).*

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc Giáo đòi ông Mai Văn H, bà Mai Thị M bồi thường số tiền 5.960.400 đồng (Năm triệu chín trăm sáu mươi ngàn bốn trăm đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc G kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc Giáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:* Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn chỉ yêu cầu bồi thường cây me 660.000 đồng/cây, bồi thường hàng rào bị đập phá 5.850.000 đồng. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Mai Thị M, ông Mai Văn H bồi thường cho ông G số tiền 7.170.000 đồng.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc G, sửa Bản án sơ thẩm số 78/2022/DS-ST ngày 12/8/2022 của TAND huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Theo hướng tính số tiền phải bồi thường hàng rào cao 0,7m; dài 9m với giá hội đồng đưa ra là 124.000 đồng. Ông G có kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn đúng về hình thức, nội dung nộp trong hạn luật định, do người kháng cáo là người cao tuổi được miễn nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo của ông G là hợp lệ được xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Ông G yêu cầu bà M, ông H bồi thường 02 cây me bị chặt (đốn) và hàng rào bị phá hủy với số tiền 7.170.000 đồng. Tòa cấp sơ thẩm xét xử đã chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc G yêu cầu được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Các đương sự thống nhất việc đập phá hàng rào và chặt cây me của ông G là có thật. Theo quy định của pháp luật người nào có hành vi đập phá tài sản của người khác trái phép thì phải có nghĩa vụ bồi thường. Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc ông H, bà M bồi thường là phù hợp.

Tuy nhiên, về giá trị bồi thường ông Nguyễn Ngọc G yêu cầu ông Mai Văn H, bà Mai Thị M bồi thường hàng rào xây bằng gạch, không tô, dài 9m, cao 0,9m. Bà Mai Thị M cho rằng hàng rào dài 5m, cao chỉ 0,6m. Ngày 30/3/2022, Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ tài sản bị phá hủy, chỉ ghi nhận hàng rào bị phá hủy dài 09m, hiện trạng còn lại không ghi nhận được (bút lục 63 – 65).

Theo biên bản định giá tài sản ngày 20/6/2018 của TAND huyện V, tỉnh Bạc Liêu (bút lục 97) đã xác định: “ 01 hàng rào bằng bê tông, cao chỉ 0,7m...” và tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 30/03/2022 của TAND huyện V, tỉnh Bạc Liêu (bút lục 63 - 65) đã xác định: “1. Chân hàng rào cao khoảng 20cm, xây gạch ống D200, không tô, dài 9m”.

Từ các chứng cứ trên có cơ sở để xác định hàng rào mà ông H, bà M đập phá có chiều dài là 9m, cao là 0,7m.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 30/03/2022 (BL 68) Hội đồng định giá kết luận hàng rào bị đập phá là $124.000\text{đồng}/\text{m}^2$, bà H và bà M có tham dự nhưng không có ý kiến gì về việc Hội đồng đưa ra giá. Từ đó có cơ sở để tính mức bồi thường đối với hàng rào bị đập phá có giá là: $9\text{m} \times 0,7\text{m} \times 124.000\text{đồng} = 781.200\text{đồng}$, Tòa sơ thẩm chỉ xác định thiệt hại 669.600đồng là chưa đúng. Do đó, có cơ sở chấp nhận 01 phần kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc Giáo.

[3.2] Đối với 02 cây me bị chặt phá, căn cứ vào biên bản xem xét thẩm định tại chỗ xác định 01 cây me nằm trên đất của ông G, 01 cây còn lại trồng trên đất của gia đình ông H, bà M nên ông H, bà M chỉ có nghĩa vụ bồi thường cho ông G 01 cây me nằm trên đất của ông G là 540.000đồng. Như vậy, cộng chung hai khoản ông H, ông M phải bồi thường cho ông G là 1.321.200đồng.

[4] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, có căn cứ chấp nhận một phần lời trình bày của người bảo vệ cho nguyên đơn, có cơ sở chấp nhận đề nghị kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 78/2022/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Về án phí do ông Nguyễn Ngọc G là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, Điều 158, khoản 1 Điều 165, Điều 166, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 588, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2 của Luật Người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc G. Sửa Bản án sơ thẩm số 78/2022/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc G về việc yêu cầu ông Mai Văn H, bà Mai Thị M bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

2. Buộc ông Mai Văn H, bà Mai Thị M liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc G số tiền 1.321.200 đồng (một triệu ba trăm hai mươi một ngàn hai trăm đồng). Theo đó: ông H có trách nhiệm bồi thường 660.600 đồng, bà M có trách nhiệm bồi thường 660.600 đồng.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc Giáo đòi anh Mai Văn H, bà Mai Thị M bồi thường số tiền 5.848.800 đồng (năm triệu tám trăm bốn mươi tám ngàn tám trăm đồng).

4. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Ngọc G phải chịu 395.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm ngàn đồng). Ông Mai Văn H, bà Mai Thị M phải chịu 395.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm ngàn đồng). Ông G đã nộp và chi xong 790.000 đồng (bảy trăm chín mươi ngàn đồng), ông H và bà M phải hoàn trả cho ông G 395.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

5. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

6. Về án phí:

6.1. Ông Nguyễn Ngọc G được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

6.2. Ông Mai Văn H và bà Mai Thị M mỗi người phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lệ Kiều

